

THỜI KHÓA BIỂU CVN - NĂM HỌC 2026-2027: Tuần 9 (Từ ngày 05/10/2026 đến ngày 11/10/2026)

-Sinh viên đi học đúng giờ (Sáng 08g; Chiều 13g; Tối 17g30) và đeo Thẻ Sinh viên khi đến Trường.
-Thứ Hai hàng tuần Chào cờ: Sinh viên có mặt lúc 07g50 (đồng phục theo quy định).

Lớp	THỨ HAI (05/10)		THỨ BA (06/10)		THỨ TƯ (07/10)		THỨ NĂM (08/10)		THỨ SÁU (09/10)		THỨ BẢY (10/10)		CHỦ NHẬT (11/10)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Đạo diễn K30 (08SV)		Trích đoạn kịch dài (21/51) T.Tường, T.Son P-2.2		Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) P-2.3		Trích đoạn kịch dài (22/51) T.Tường, T.Son P-2.4		Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) P-2.1A		Trích đoạn kịch dài (23/51) T.Tường, T.Son P-2.2		Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) P-2.3		
Diễn viên K30A (25SV)	Trích đoạn kịch dài (18/51) T.Thịnh P-2.2	Diễn xuất trước ống kính (14/25) C.Nga P-1.2 (Sử dụng MC)			Diễn xuất trước ống kính (15/25) C.Nga P-1.2 (Sử dụng MC)		Trích đoạn kịch dài (19/51) T.Thịnh P-2.2	Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) P-2.3			Trích đoạn kịch dài (20/51) T.Thịnh P-2.2			
Diễn viên K30B (18SV)	Diễn xuất trước ống kính (14/25) C.Nga P-1.2 (Sử dụng MC)	Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) P-2.4		Trích đoạn kịch dài (22/25) T.Liêm, T.Tường P-2.2		Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) P-2.2	Trích đoạn kịch dài (23/51) T.Liêm, T.Tường P-2.3	Diễn xuất trước ống kính (15/25) C.Nga P-1.2 (Sử dụng MC)			Trích đoạn kịch dài (24/51) T.Liêm, T.Tường P-2.3			
Đạo diễn K31 (05SV)	Phân tích tác phẩm sân khấu (10/12) C.Yến HTB (ghép DD, DV31) Sử dụng MC				Phân tích tác phẩm sân khấu (11/12) C.Yến HTB (ghép DD, DV31) Sử dụng MC	Giáo dục chính trị (13/15) C.Trúc HTB (ghép DD, DV31) Sử dụng MC		Âm nhạc sân khấu (10/12) T.H.Thành P-1.1 (Sử dụng MC)		Giáo dục chính trị (14/15) C.Trúc HTB (ghép DD, DV31) Sử dụng MC		Âm nhạc sân khấu (11/12) T.H.Thành P-1.4 (13g-17g) Sử dụng MC Hóa trang (13/15) C.Loan P-Đa năng (17g15-21g)		

Lớp	Thứ Hai (05/10)		Thứ Ba (06/10)		Thứ Tư (07/10)		Thứ Năm (08/10)		Thứ Sáu (09/10)		Thứ Bảy (10/10)		Chủ Nhật (11/10)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Diễn viên K31A (26SV)	Phân tích tác phẩm sân khấu			Kỹ thuật diễn viên 3 (10/51) T.Quang P-2.4 (13g-17g)	Phân tích tác phẩm sân khấu	Giáo dục chính trị	Múa	Kỹ thuật diễn viên 3		Giáo dục chính trị	Múa			
	(10/12)				(11/12)	(13/15)	(12/15)	(11/51)		(14/15)	(13/15)			
	C.Yến HTB			Hóa trang sân khấu (7/15) C.Loan P-Đa năng (17g15-21g)	C.Yến HTB	C.Trúc HTB	C.Quỳnh P-Đa năng	T.Quang P-2.2		C.Trúc HTB	C.Quỳnh P-Đa năng			
	(ghép ĐĐ, DV31) Sử dụng MC				(ghép ĐĐ, DV31) Sử dụng MC	(ghép ĐĐ, DV31) Sử dụng MC				(ghép ĐĐ, DV31) Sử dụng MC				
Diễn viên K31B (24SV)	Phân tích tác phẩm sân khấu	Kỹ thuật diễn viên 3	Múa	Kỹ thuật diễn viên 3	Phân tích tác phẩm sân khấu	Giáo dục chính trị		Kỹ thuật diễn viên 3 (17/51) C.Đức P-2.4 (13g-17g)	Múa	Giáo dục chính trị				
	(10/12)	(15/51)	(12/15)	(16/51)	(11/12)	(13/15)			(13/15)	(14/15)				
	C.Yến HTB	C.Đức P-1.1	C.Quỳnh P-Đa năng	C.Đức P-2.2	C.Yến HTB	C.Trúc HTB		Hóa trang sân khấu (7/15) C.Loan P-Đa năng (17g15-21g)	C.Quỳnh P-Đa năng	C.Trúc HTB				
	(ghép ĐĐ, DV31) Sử dụng MC	(Sử dụng MC)			(ghép ĐĐ, DV31) Sử dụng MC	(ghép ĐĐ, DV31) Sử dụng MC				(ghép ĐĐ, DV31) Sử dụng MC				
Đạo diễn K32 (08SV)	Kỹ thuật diễn viên 1	Kỹ thuật phát âm và luyện âm	Tiếng Anh	Lịch sử sân khấu Việt Nam và thế giới	Kỹ thuật phát âm và luyện âm	Kỹ thuật đạo diễn 1	Tin Học	Lịch sử sân khấu Việt Nam và thế giới	Kỹ thuật diễn viên 1	Kỹ thuật đạo diễn 1				
	(5/29)	(7/11)	(4/30)	(5/12)	(8/11)	(6/35)	(3/19)	(6/12)	(6/29)	(7/35)				
	T.Quang P-1.1	C.Vân P-Đa năng	C.Huyền P-1.4	C.Yến HTB	C.Vân P-Đa năng	T.Bảo P-2.3	T.Luân P-0.6	C.Yến HTB	T.Quang P-2.3	T.Bảo P-2.3				
			(ghép CN,TT,ĐĐ32) Sử dụng MC	(ghép ĐĐ, DV32) Sử dụng MC			(ghép NA,ĐĐ32)	(ghép ĐĐ, DV32) Sử dụng MC						
Diễn viên K32A (31SV)	Kỹ thuật diễn viên 1		Kỹ thuật luyện âm và phát âm	Lịch sử sân khấu Việt Nam và thế giới	Kỹ thuật diễn viên 1		Tiếng anh	Lịch sử sân khấu Việt Nam và thế giới	Kỹ thuật diễn viên 1	Kỹ thuật diễn viên 1	Kỹ thuật luyện âm và phát âm			
	(9/35)		(5/15)	(5/12)	(10/35)		(2/30)	(6/12)	(11/35)	(12/35)	(6/15)			
	T.Son P-2.4		T.Hồng P-2.4	C.Yến HTB	T.Son P-2.4		C.Ngân P-1.4	C.Yến HTB	T.Son Đi thực tế	T.Son Đi thực tế	T.Hồng P-2.4			
				(ghép ĐĐ, DV32) Sử dụng MC			(ghép DV32A,B) Sử dụng MC	(ghép ĐĐ, DV32) Sử dụng MC						
Diễn viên K32B (31SV)	Kỹ thuật diễn viên 1	Kỹ thuật phát âm và luyện âm	Kỹ thuật diễn viên 1	Lịch sử sân khấu Việt Nam và thế giới	Kỹ thuật phát âm và luyện âm	Kỹ thuật phát âm và luyện âm	Tiếng anh	Lịch sử sân khấu Việt Nam và thế giới	Kỹ thuật diễn viên 1	Kỹ thuật diễn viên 1				
	(7/35)	(7/15)	(8/35)	(5/12)	(8/15)		(2/30)	(6/12)	(9/35)	(10/35)				
	C.Phượng P-1.3	C.Thương P-1.3	C.Phượng P-1.2	C.Yến HTB	C.Thương P-2.4		C.Ngân P-1.4	C.Yến HTB	C.Phượng Đi thực tế	C.Phượng Đi thực tế				
	(Sử dụng MC)	(17g15-21g)	(Sử dụng MC)	(ghép ĐĐ, DV32) Sử dụng MC	(17g15-21g) Sử dụng MC		(ghép DV32A,B) Sử dụng MC	(ghép ĐĐ, DV32) Sử dụng MC						

Lớp	THỨ HAI (05/10)		THỨ BA (06/10)		THỨ TƯ (07/10)		THỨ NĂM (08/10)		THỨ SÁU (09/10)		THỨ BẢY (10/10)		CHỦ NHẬT (11/10)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thiết kế thời trang K30 (09SV)				Đồ án TKTP đạo phớ- áo dài cách tân (3/9) T.Bùi Hiếu CS2-946 THĐ		Đồ án TKTP đạo phớ- áo dài cách tân (4/9) T.Bùi Hiếu CS2-946 THĐ	Đồ án TKTP đạo phớ- áo dài cách tân (5/9) T.Bùi Hiếu CS2-946 THĐ		Đồ án TKTP đạo phớ- áo dài cách tân (6/9) T.Bùi Hiếu CS2-946 THĐ					
Thiết kế thời trang K31 (12SV)			Giáo dục chính trị (13/15) C.Trúc HTB (ghép TT,CN, NA,HH 31)		Đồ họa vi tính cơ bản (1/18) T.Luân P-0.6		Giáo dục chính trị (14/15) C.Trúc HTB (ghép TT,CN, NA,HH 31)	Kỹ thuật cắt may nâng cao (2/18) C.Lam CS2-946 THĐ	Diễn họa thời trang (13/15) C.Hoài P-2.6	Diễn họa thời trang (14/15) C.Hoài P-2.6	Kỹ thuật cắt may nâng cao (3/18) C.Lam CS2-946 THĐ	Kỹ thuật cắt may nâng cao (4/18) C.Lam CS2-946 THĐ		
Thiết kế thời trang K32 (18SV)	Luật xa gần (3/15) T.Thao P-0.4 (Ghép HH,TT,CN 32) Sử dụng MC	Hình họa (10/39) C.Tuyển P-0.4	Tiếng anh (4/30) C.Huyền P-1.4 (ghép CN,TT,DD32) Sử dụng MC			Luật xa gần (4/15) T.Thao P-1.1 (Ghép HH,TT,CN 32) Sử dụng MC		Tin học (3/19) T.Luân P-0.6 (ghép TT& TN32)			Hình họa (11/39) C.Tuyển P-0.3	Hình họa (12/39) C.Tuyển P-0.3		
Thiết kế công nghiệp K30 (08SV)			Thiết kế poster (16/35) T.Quang P-0.4 (Sử dụng MC)	Thiết kế poster (17/35) T.Quang P-0.4 (Sử dụng MC)	Tranh khắc gỗ (15/19) C.Tuyển P-2.6	Tranh khắc gỗ (16/19) C.Tuyển P-2.6	Thiết kế poster (18/35) T.Quang P-0.3	Thiết kế poster (19/35) T.Quang P-0.3			Thiết kế poster (20/35) T.Quang P-2.1B	Thiết kế poster (21/35) T.Quang P-2.1B		
Thiết kế công nghiệp K31 (14SV)	Hình họa nâng cao (25/30) C.Hoài P-0.3	Hình họa nâng cao (26/30) C.Hoài P-0.3	Giáo dục chính trị (13/15) C.Trúc HTB (ghép TT,CN, NA,HH 31)		Hình họa nâng cao (27/30) C.Hoài P-0.4	Hình họa nâng cao (28/30) C.Hoài P-0.4	Giáo dục chính trị (14/15) C.Trúc HTB (ghép TT,CN, NA,HH 31)	Nguyên lý thiết kế (5/24) C.Phương P-0.4 (Sử dụng MC)			Nguyên lý thiết kế (6/24) C.Phương P-1.1 (Sử dụng MC)			
Thiết kế công nghiệp K32 (21SV)	Luật xa gần (3/15) T.Thao P-0.4 (Ghép HH,TT,CN 32) Sử dụng MC		Tiếng anh (3/30) C.Huyền P-1.4 (ghép CN,TT,DD32) Sử dụng MC			Luật xa gần (4/15) T.Thao P-1.1 (Ghép HH,TT,CN 32) Sử dụng MC	Hình họa cơ bản (5/29) C.Tuyển P-0.2	Hình họa cơ bản (6/29) C.Tuyển P-0.2	Tin học (4/19) T.Luân P-0.6	Tin học (5/19) T.Luân P-0.6				

Lớp	Thứ Hai (05/10)		Thứ Ba (06/10)		Thứ Tư (07/10)		Thứ Năm (08/10)		Thứ Sáu (09/10)		Thứ Bảy (10/10)		Chủ Nhật (11/10)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Nhiếp ảnh K30 (15SV)				Ảnh chân dung Studio (16/25) T.Khánh P-2.6	Ảnh chân dung ngoài trời (25/25) Thi T. Trưởng P-2.5 <i>(Sử dụng MC)</i>			Ảnh chân dung Studio (17/25) T.Khánh P-2.6 <i>(Sử dụng MC)</i>				Ảnh chân dung Studio (18/25) T.Khánh P-2.6		
Nhiếp ảnh K31 (14SV)	Xử lý ảnh kỹ thuật số cơ bản (23/24) T. Lễ P-0.7		Giáo dục chính trị (13/15) C.Trúc HTB <i>(ghép TT,CN, NA,HH 31)</i>		Ý tưởng sáng tạo (1/15) T.Hiếu P-1.3 <i>(Sử dụng MC)</i>	Ý tưởng sáng tạo (2/15) T.Hiếu P-1.3 <i>(Sử dụng MC)</i>	Giáo dục chính trị (14/15) C.Trúc HTB <i>(ghép TT,CN, NA,HH 31)</i>		Ý tưởng sáng tạo (3/15) T.Hiếu Đi thực hành	Ý tưởng sáng tạo (4/15) T.Hiếu Đi thực hành				
Nhiếp ảnh K32 (16SV)			Ông kính (3/11) T. Lễ P-2.6 <i>(Sử dụng MC)</i>	Ông kính (4/11) T. Lễ Đi thực hành		Tiếng anh (4/15) C.Ngân P-1.4 <i>(ghép NA,QL32) Sử dụng MC</i>	Tin học (3/19) T.Luân P-0.6 <i>(ghép NA,BD32)</i>		Nguyên lý ánh sáng (1/11) T.Toan P-1.3 <i>(Sử dụng MC)</i>	Nguyên lý ánh sáng (2/11) T.Toan Đi thực hành	Ông kính (5/11) T. Lễ Đi thực hành	Ông kính (6/11) T. Lễ Đi thực hành		
Hội họa K30 (09SV)			Ký họa có chủ đề (13/32) T.Công P-0.2	Ký họa có chủ đề (14/32) T.Công P-0.2	Hình họa màu 1 (25/29) C.Nhung P-0.2	Hình họa màu 1 (26/29) C.Nhung P-0.2			Hình họa màu 1 (27/29) C.Nhung P-0.2	Hình họa màu 1 (28/29) C.Nhung P-0.2	Ký họa có chủ đề (15/32) T.Công P-1.3	Ký họa có chủ đề (16/32) T.Công P-1.3		
Hội họa K31 (30SV)	Hình họa nâng cao 1 (21/29) Nhóm A T.Nam P-0.2	Hình họa nâng cao 1 (22/29) Nhóm A T.Nam P-0.2	Giáo dục chính trị (13/15) C.Trúc HTB <i>(ghép TT,CN, NA,HH 31)</i>		Hình họa nâng cao 1 (23/29) Nhóm A T.Nam P-0.3	Hình họa nâng cao 1 (24/29) Nhóm A T.Nam P-0.3	Giáo dục chính trị (14/15) C.Trúc HTB <i>(ghép TT,CN, NA,HH 31)</i>		Hình họa nâng cao 1 (27/29) Nhóm B T.Nam P-0.3	Hình họa nâng cao 1 (28/29) Nhóm B T.Nam P-0.3	Hình họa nâng cao 1 (29/29) Thi Nhóm B T.Nam P-0.2			
Hội họa K32 (18SV)	Luật xa gần (3/15) T.Thao P-0.4 <i>(Ghép HH,TT,CN 32) Sử dụng MC</i>			Hình họa cơ bản 1 (8/29) T.Thắng P-1.1		Luật xa gần (4/15) T.Thao P-1.1 <i>(Ghép HH,TT,CN 32) Sử dụng MC</i>	Hình họa cơ bản 1 (9/29) T.Thắng P-0.4	Tin học (3/19) C.Trang P-0.7		Tiếng anh (3/15) C.Ngân P-1.4 <i>(ghép HH,DL32) Sử dụng MC</i>	Hình họa cơ bản 1 (10/29) T.Thắng P-0.4			

Lớp	THỨ HAI (05/10)		THỨ BA (06/10)		THỨ TƯ (07/10)		THỨ NĂM (08/10)		THỨ SÁU (09/10)		THỨ BẢY (10/10)		CHỦ NHẬT (11/10)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
HD Du lịch K31 (09SV)		Giáo dục chính trị (11/15) C.Kim Trúc HTB (ghép DL,QL31) Sử dụng MC	Tuyển điểm du lịch Việt Nam 2 (5/15) T.Liêm P-1.1 (Sử dụng MC)				Tuyển điểm du lịch Việt Nam 2 (6/15) T.Liêm P-1.1 (Sử dụng MC)	Giáo dục chính trị (12/15) C.Kim Trúc P-1.3 (ghép DL,QL31) Sử dụng MC						
HD Du lịch K32 (29SV)	Tin học (5/19) T.Luân P-0.6	Cơ sở văn hóa VN (3/12) C.Kim Trang P-1.3 (Sử dụng MC)		Tổng quan du lịch và phát triển du lịch bền vững (3/15) C.Dịu P-1.3		Tin học (6/19) T.Luân P-0.6			Tổng quan du lịch và phát triển du lịch bền vững (4/15) C.Dịu P-1.4	Tiếng anh (2/30) C.Kim Ngân P-1.4 (ghép HH,DL32) Sử dụng MC				
Quản lý văn hóa K30 (32SV)	Thực tập nghề nghiệp													
Quản lý văn hóa K31 (48SV)		Giáo dục chính trị (13/15) C.Kim Trúc HTB (ghép DL,QL31) Sử dụng MC	Marketing văn hóa nghệ thuật (9/15) C.Kim Hương P-1.3 (Sử dụng MC)	Văn hóa gia đình (9/9) <u>Thi</u> C.Kim Trang P-1.1, 1.2			Gây quỹ và tìm tài trợ <u>Thi</u> Nộp bài TL tại Văn phòng Khoa VH-DL	Giáo dục chính trị (14/15) C.Kim Trúc P-1.3 (ghép DL,QL31) Sử dụng MC						
Quản lý văn hóa K32 (42SV)		Tin học (3/19) Nhóm A T.Luân P-0.6		Tin học (3/19) Nhóm B T.Luân P-0.6		Tiếng anh (3/30) C.Kim Ngân P-1.4 (ghép NA,QL32) Sử dụng MC			Cơ sở văn hóa Việt Nam (3/15) C.Kim Trang P-1.2 (Sử dụng MC)					

Lớp	THỨ HAI (05/10)		THỨ BA (06/10)		THỨ TƯ (07/10)		THỨ NĂM (08/10)		THỨ SÁU (09/10)		THỨ BẢY (10/10)		CHỦ NHẬT (11/10)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thanh nhạc	Thanh nhạc 5 (29)	Thanh nhạc 5 (29)	Thanh nhạc 5 (29)	Thanh nhạc 5 (29)	Thanh nhạc 5 (29)	Thanh nhạc 5 (29)	Thanh nhạc 5 (29)	Thanh nhạc 5 (29)	Thanh nhạc 5 (29)	Thanh nhạc 5 (29)				
	N6(4) N9(6) N12(4) N8(5)	N4(5)	N5(6)	N2(5) N3(3) N11(7) N1(5)	N14(4) N7(5) N13(5) N10(5)	N9(7)	N5(7) N6(5) N8(6) N11(8) N12(5)	N3(4)	N13(6), N14(5), N10(6)	N2(6) N4(6) N7(6) N1(6)				
	T.Thái Hòa, C.Trúc, T.Đạt, C.Thoa	T.Ngân	T.Thiện	T.Hiền, C.Hoa, T.Nam, C.Hân	T.Vũ, C.Phương, C.Thùy, T.Đoàn	C.Trúc	T.Thiện, T.Thái Hòa, C.Thoa, T.Nam, T.Đạt	C.Hoa	C.Thùy, T.Vũ, T.Đoàn	T.Hiền, T.Ngân, C.Phương, C.Hân				
	P-2.15, 2.16, 2.11, 2.9	P-2.13	P-2.8	P-2.15, 2.10, 2.12, 2.8	P-2.10, 2.9, 2.14, 1.9	P-2.9	P-2.8, 2.15, 1.9, 2.12, 2.13	P-2.10	P-2.9, 2.8, 2.10	P-2.15, 2.13, 2.10, 2.11				
	Hát với ban nhạc	Hát với ban nhạc	Hát với ban nhạc	Hát với ban nhạc	Hát với ban nhạc	Hát với ban nhạc	Hát với ban nhạc	Hát với ban nhạc	Hát với ban nhạc	Hát với ban nhạc	Hát với ban nhạc			
30A (40SV)	N1 (7/18) T. Bình P.0.8	N3 (7/18) T. Bình P-0.8	N4 (7/18) T. Bình P.0.8	N2 (7/18) T. Cường P-0.8	N3 (8/18) T. Bình P.0.8	N2 (8/18) T. Cường P.0.8	N1 (8/18) T. Bình P.0.8	N5 (7/18) T. Cường P-0.8	N4 (8/18) T. Bình P-0.8	N5 (8/18) T. Cường P-0.8				
30B (45SV)	(N1,2,3)	(N7,8,9)	(N10,11,12)	(N4,5,6)	(N7,8,9)	(N4,5,6)	(N1,2,3)	(N13,14)	(N10,11,12)	(N13,14)				
30C (39SV)		Phân tích tác phẩm N2 (4/18) T. Thuận P-1.9 (N5,6,10,11, 12,13,14)						Ký xướng âm 5 N1 (3/15) C.Hạnh P-2.5 (N1,2,4)	Phân tích tác phẩm N1 (3/18) T. Thuận P-1.9 (N1,2,3,4,7,8,9)	Ký xướng âm 5 N2 (3/15) C.Hạnh P-2.5 (N3,5,6)				
							Ký xướng âm 5 N5 (3/15) T.Thắng P-2.5 (N13,14)	Ký xướng âm 5 N3 (2/15) T. Duy P-1.17 (N7,8,9)		Ký xướng âm 5 N4 (3/15) T. Thành P-1.17 (N10,11,12)				

Lớp	THỨ HAI (05/10)		THỨ BA (06/10)		THỨ TƯ (07/10)		THỨ NĂM (08/10)		THỨ SÁU (09/10)		THỨ BẢY (10/10)		CHỦ NHẬT (11/10)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thanh nhạc 31A (53SV) 31B (45SV) 31C (43SV)	Thanh nhạc 3 (29) N1(14) N2(13) N3(13) T.Thiện, C.N.Trang, T.Đại Hòa P-2.8, 2.13, 2.10	Thanh nhạc 3 (29) N10(14) N11(11) N13(11) C.KhaLy, T.Đạt, T.P.Cường P-2.12, 2.8, 2.15	Thanh nhạc 3 (29) N7(12) N8(12) N9(12) T.M.Cường, C.N.Anh, T.Nam P-2.9, 2.14, 2.12		Thanh nhạc 3 (29) N1(15) N5(12) T.Thiện, C.Vy P-2.8, 2.11	Thanh nhạc 3 (29) N6(12) N12(12) C.K.Anh, T.Vũ P-2.13, 2.8	Thanh nhạc 3 (29) N4(13) N6(13) C.Hân, C.K.Anh P-2.9, 2.14	Thanh nhạc 3 (29) N1(14) N7(13) N9(13) N11(12) C.N.Trang, T.M.Cường, T.Nam, T.Đạt P-2.13, 2.8, 2.12, 2.9	Thanh nhạc 3 (29) N3(14) N5 (13) N8(13) N13(12) N10(15) T.Đại Hòa, C.Vy, C.N.Anh, T.P.Cường, C.KhaLy P-2.11, 2.14, 2.12, 2.5, 2.13	Thanh nhạc 3 (29) N12 (13) T.Vũ P-2.8	Thanh nhạc 3 (29) N4 (14) C. Hân P- 2.8			
	Hợp xướng N2 (6/21) C. Lan HTA (N4,5,6,10, 11,12,13)		Tin học CN N4 (7/15) C. Thu P-0.6 (N10,11)				Hợp xướng N1 (6/21) C. Lan HTA (N1,2,3,7,8,9)				Vũ đạo N2 (8/21) T. Nam HTB (N6,7,8,9)	Vũ Đạo N3 (8/21) T.Nam HTB (N10,11,12,13)		
	Ký xướng âm 3 N3 (6/15) C. Kim P-2.5	Ký xướng âm 3 N2 (7/15) T. Hùng P-2.5	Nhạc cụ phổ thông 2 N1 (7/15) C. Trinh P-2.7A,B (N1,2,3)		Nhạc cụ phổ thông 2 N6 (8/15) C. Bích P-2.7A,B (N12,13)	Ký xướng âm 3 N4 (7/15) T.Thuận P-1.9	Nhạc cụ phổ thông 2 N5 (8/15) C. Bích P-2.7A,B (N10,11)	Ký xướng âm 3 N5 (7/15) T. Hùng P-1.4	Nhạc cụ phổ thông 2 N3 (8/15) C. Bích P-2.7A,B (N6,7)	Ký xướng âm 3 N1 (4/15) T.P.Duy P-1.9	Hòa âm N2 (8/29) T.C.Minh P-1.9	Hòa âm N1 (8/29) T.C.Minh P-1.9		
			Tin học CN N5 (6/15) T. Tùng P-0.7 (N12,13)	Tin học CN N3 (6/15) T. Tùng P-0.7 (N7,8,9)							Tin học CN N1 (6/15) C.Ngọc Anh P-0.7 (N1,2,3)			

Lớp	THỨ HAI (05/10)		THỨ BA (06/10)		THỨ TƯ (07/10)		THỨ NĂM (08/10)		THỨ SÁU (09/10)		THỨ BẢY (10/10)		CHỦ NHẬT (11/10)		
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	
Thanh nhạc 32A (63SV) 32B (62SV) 32C (53SV)	Thanh nhạc 1 (29) N1(6) N2(5) N3(6) N4(5) N13(6) C.KhaLy, C.XyTa, C.M.Tú, T.Tú, T.Vinh P-2.12, 2.7A, 1.17, 1.9, 2.14	Thanh nhạc 1 (29) N7(6) N8(6) C.Thoa, T.Vinh P-2.9, 2.14	Thanh nhạc 1 (29) N9(5) N10(5) N11(5) N12(5) N17(5) C.An, C.M.Trang, T.Khoa, T.Hân, C.Hiền P-2.11, 2.15, 2.10, 2.13, 2.5	Thanh nhạc 1 (29) N13(7) N14(6) N15(5) N16(5) T.Vinh, T.Hoàn C.Trúc, T.Tú P-2.14, 2.11, 2.13, 2.9	Thanh nhạc 1 (29) N1(7) N5(5) N6(5) N8(7) N14(7) C.KhaLy, C.XyTa, C.Hà P-2.12, 2.13, 2.15	Thanh nhạc 1 (29) N8(7) N14(7) T.Vinh, T.Hoàn P-2.14, 2.11	Thanh nhạc 1 (29) N9(6) N2(6) N11(6) N12(6) C.An, C.XyTa, T.Khoa, T.Hân P-2.11, 2.16, 1.17, 2.10	Thanh nhạc 1 (29) N4(6) N6(6) N7(7) N5(6) N10(6) T.Tú, C.Hà, C.Thoa P-2.11, 2.14, 2.15	Thanh nhạc 1 (29) N5(6) N10(6) C.XyTa, C.M.Trang P-1.17, 2.15	Thanh nhạc 1 (29) N15(6) N16(6) N17(6) C.Trúc, T.Tú, C.Hiền P-2.12, 2.9, 2.14		Thanh nhạc 1 (29) N3(7) C.M.Tú P-2.8			
		Tiếng Anh Nhóm A (4/30) C. Huyền P-1.4 (N1,2,3,4,5,6)	Ký xướng âm 1 Nhóm 5 (3/15) C.Nga P-1.9 (N13,14,15)	Tiếng Anh Nhóm B (4/30) C. Huyền P-1.4 (N7,8,9,10,11,12)	Tiếng Anh Nhóm C (4/30) C. Huyền P-1.4 (N13,14,15,16,17)	Ký xướng âm 1 Nhóm 6 (4/15) T. Duy P-2.5 N16,17		Ký xướng âm 1 Nhóm 1 (3/15) T. Thuận P-1.9 (N1,2,3)			Ký xướng âm 1 Nhóm 3 (3/15) C. Nga P-2.5 (N7,8,9)				
		Lý thuyết âm nhạc Nhóm C (4/18) C. Nhã HTA (N13,14,15,16,17)	Lý thuyết âm nhạc Nhóm A (4/18) C. Kim HTA (N1,2,3,4,5,6)	Ký xướng âm 1 Nhóm 2 (4/15) T. Hùng P-2.5 (N4,5,6)	Lý thuyết âm nhạc Nhóm B (4/18) C. Nhã HTA (N7,8,9,10,11,12)			Ký xướng âm 1 Nhóm 4 (3/15) T. Thành HTA (N10,11,12)							
						Tin học Nhóm 2 (4/19) C. Ngọc P-0.7 (N3,4)		Tin học Nhóm 3 (3/19) C. Trang P-0.7 (N5,6)	Tin học Nhóm 9 (3/19) T. Luân P-0.6 (ghép TT32 & TN32-N17)				Tin học Nhóm 1 (4/19) C.Ngọc P-0.7 (N1,2)		
		Giáo dục thể chất Nhóm B (4/19) C. Linh Sân trường (17g30-20g45)		Giáo dục thể chất Nhóm C (5/19) C. Linh Sân trường (17g30-20g45)		Giáo dục thể chất Nhóm A (5/19) C. Linh Sân trường (17g30-20g45)		Giáo dục thể chất Nhóm C (6/19) C. Linh Sân trường (17g30-20g45)		Giáo dục thể chất Nhóm A (6/19) C. Linh Sân trường (17g30-20g45)					